

trước những rủi ro hay nguy cơ giảm hoặc mất thu nhập, bảo đảm ổn định, phát triển và công bằng xã hội là nội dung của khái niệm nào dưới đây?

- A. An sinh xã hội.
- B. Bảo hiểm xã hội.
- C. Chất lượng cuộc sống.
- D. Thượng tầng xã hội.

Câu 7: Trong hệ thống chính sách an sinh xã hội ở nước ta hiện nay, một trong những chính sách dịch vụ xã hội cơ bản là dịch vụ

- A. thu hồi ngoại tệ.
- B. hỗ trợ pháp lý.
- C. giáo dục tối thiểu.
- D. hỗ trợ việc làm.

Câu 8: Việc nhà nước có chính sách hỗ trợ gạo từ nguồn ngân sách nhà nước cho nhân dân các vùng khó khăn dịp Tết nguyên đán là thực hiện chính sách an sinh xã hội nào dưới đây?

- A. Chính sách hỗ trợ bảo hiểm.
- B. Chính sách trợ giúp xã hội.
- C. Chính sách trợ giúp việc làm.
- D. Chính sách hỗ trợ thu nhập.

Câu 9: Việc các chủ thể kinh tế xác định các vấn đề như kinh doanh mặt hàng gì, đối tượng khách hàng là ai, họ có nhu cầu gì là thực hiện nội dung nào dưới đây của việc lập kế hoạch kinh doanh?

- A. Xác định mục tiêu kinh doanh.
- B. Xác định chiến lược kinh doanh.
- C. Xác định ý tưởng kinh doanh.
- D. Xác định điều kiện thực hiện.

Câu 10: Một trong những đặc điểm của ý tưởng kinh doanh là ý tưởng đó phải có

- A. tính nhân đạo.
- B. tính sáng tạo.
- C. tính phi lợi nhuận.
- D. tính xã hội.

Câu 11: Nội dung cơ bản của một bản kế hoạch kinh doanh gồm một chuỗi các biện pháp, cách thức của chủ thể kinh doanh nhằm đạt được hiệu quả tối ưu được gọi là

- A. kế hoạch sản xuất.
- B. kế hoạch tài chính.
- C. chiến lược đàm phán.
- D. chiến lược kinh doanh.

Câu 12: Khi mở quán cà phê, anh Q đặt mục tiêu là phục vụ ít nhất 100 người/ngày; doanh thu đạt khoảng 180 triệu đồng/tháng, sau 3 tháng hoạt động quán thu hồi đủ vốn và bắt đầu có lợi nhuận. Anh Q đã đặt mục tiêu kinh doanh ở nội dung nào dưới đây?

- A. Đối tác.
- B. Thị trường.
- C. Sản phẩm.
- D. Tài chính.

Câu 13: Nội dung nào dưới đây thể hiện trách nhiệm pháp lý của các doanh nghiệp khi tiến hành hoạt động kinh doanh?

- A. Nâng cao đời sống vật chất nhân dân.
- B. Thực hiện chính sách, giảm nghèo.
- C. Nộp thuế đầy đủ theo quy định.
- D. Thực hiện chính sách an sinh xã hội.

Câu 14: Theo quy định của pháp luật, khi tiến hành kinh doanh, mọi doanh nghiệp đều phải thực hiện nghĩa vụ tuân thủ pháp luật về môi trường là đã thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp ở hình thức nào dưới đây?

- A. Trách nhiệm kinh tế.
- B. Trách nhiệm pháp lý.
- C. Trách nhiệm kinh doanh.
- D. Trách nhiệm từ thiện.

Câu 15: Doanh nghiệp hoạt động hiệu quả, có lợi nhuận, tạo ra việc làm có mức lương tương xứng là thể hiện hình thức trách nhiệm xã hội nào của doanh nghiệp?

- A. Nhân văn.
- B. Đạo đức.
- C. Pháp lý.
- D. Kinh tế.

Câu 16: Việc doanh nghiệp thực hiện tốt những chính sách và việc làm cụ thể nhằm mang lại ảnh hưởng tích cực đến xã hội đóng góp cho các mục tiêu xã hội và sự phát triển bền vững của đất nước là thể hiện nội dung nào dưới đây của doanh nghiệp?

- A. Trách nhiệm tiêu dùng.
- B. Trách nhiệm sản xuất.

C. Trách nhiệm xã hội.

D. Trách nhiệm phân phối.

Đọc thông tin trả lời câu hỏi 17, 18, 19

Ngân hàng Agribank hỗ trợ kinh phí xóa nhà tạm cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo ở xã Mường Hoong, Ngọc Linh (huyện Đăk Glei) có 100% hộ nghèo là người dân tộc thiểu số. Việc hỗ trợ của Agribank sẽ góp phần cùng tỉnh Kon Tum thực hiện tốt hơn nữa công tác chăm lo cho người nghèo, nhất là người nghèo dân tộc thiểu số, qua đó giúp họ có nhà ở ổn định, chăm lo phát triển kinh tế và vươn lên thoát nghèo bền vững.

Câu 17. Những hoạt động trong thông tin trên mang lại ý nghĩa nào sau đây đối với Ngân hàng Agribank?

A. Góp phần bảo vệ môi trường sống.

B. Tăng lợi thế cạnh tranh.

C. Xóa đói, giảm nghèo bền vững.

D. Ổn định cuộc sống của người dân.

Câu 18. Trong thông tin trên, trách nhiệm từ thiện, tình nguyện của Ngân hàng Agribank thể hiện ở việc làm nào sau đây?

A. Hỗ trợ kinh phí xóa nhà tạm cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo.

B. Bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của khách hàng khi sử dụng dịch vụ.

C. Quan tâm đến đời sống của nhân viên làm việc trong ngân hàng.

D. Luôn cải thiện chất lượng các dịch vụ để phục vụ khách hàng tốt nhất.

Câu 19: Ngân hàng Agribank đã có những hành động mang lại ảnh hưởng tích cực đến xã hội, đóng góp cho các mục tiêu xã hội là đang thực hiện điều nào dưới đây của doanh nghiệp?

A. Trách nhiệm tiêu dùng.

B. Trách nhiệm sản xuất.

C. Trách nhiệm phân phối.

D. Trách nhiệm xã hội.

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi bên dưới 20,21,22

Chia sẻ về việc quyết định tham gia BHXH tự nguyện, chị D cho biết, trước đây chị làm công nhân đã có 10 năm tham gia BHXH bắt buộc và sau khi nghỉ việc chị không còn được tham gia nữa. Nghỉ việc ở nhà, chị chuyển sang bán hàng ăn để mưu sinh hàng ngày. Công việc vất vả, thức khuya dậy sớm khiến sức khỏe chị ngày một yếu đi. Lúc này chị bắt đầu nghĩ tới và tham gia BHXH tự nguyện. Tính đến nay chị đã đóng được 5 năm, mỗi lần đều đóng theo quý, mỗi quý hơn 600 ngàn đồng. Không những tham gia BHXH tự nguyện, chị còn tham gia cả BHYT hộ gia đình. Nói về lợi ích của việc tham gia những loại hình bảo hiểm trên, chị D xúc động cho hay: Tôi cũng vừa mới mổ u được vài tháng. Đến khi bị bệnh tôi mới thấy sự hữu ích của những loại hình bảo hiểm này. Cứ hoàn cảnh như hiện nay, khi hết tuổi lao động mà không tham gia các loại hình bảo hiểm của nhà nước sẽ không biết lấy gì nuôi thân nếu như không có nguồn thu ổn định.

Câu 20: Ngoài loại hình bảo hiểm xã hội, chị D còn tham gia loại hình bảo hiểm nào dưới đây?

A. Bảo hiểm thương mại.

B. Bảo hiểm y tế.

C. Bảo hiểm thất nghiệp.

D. Bảo hiểm dân sự.

Câu 21: Các loại hình bảo hiểm mà chị D tham gia có đặc điểm chung nào dưới đây?

A. Được hưởng ngay sau khi đóng phí.

B. Do Nhà nước tổ chức.

C. Do cá nhân triển khai.

D. Bắt buộc đối với mọi công dân.

Câu 22: Thông tin trên cho biết chị D đã và đang tham gia các loại hình bảo hiểm xã hội

- | | |
|--------------------------|------------------------------|
| A. Bắt buộc và tài trợ. | B. Thất nghiệp và tự nguyện. |
| C. Tự nguyện và tài trợ. | D. Tự nguyện và bắt buộc. |

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 23, 24

Anh An là chủ 1 quán cà phê nhỏ ở khu vực trung tâm thành phố, cửa hàng của anh An rất đông khách vì cà phê ngon, giá cả phù hợp, không gian bày trí đẹp. Khi mở quán anh An rất quan tâm đến việc nghiên cứu thị trường và nhu cầu của khách hàng. Anh An đang xem xét việc mở rộng quy mô hoạt động để đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của khách hàng.

Câu 23: Việc quan tâm nghiên cứu thị trường và nhu cầu của khách hàng đã giúp anh An làm tốt bước nào dưới đây?

- A. Tìm kiếm các nhà đầu tư để huy động vốn.
- B. Xác định một mục tiêu và chiến lược kinh doanh cụ thể.
- C. Đầu tư vào quảng cáo trực tuyến.
- D. Thu thập ý kiến phản hồi từ đối tác tiềm năng.

Câu 24: Trong quá trình lập kế hoạch mở rộng kinh doanh, anh An cần xem xét kỹ lưỡng yếu tố nào sau đây để đảm bảo sự bền vững?

- A. Chọn một địa điểm mới với chi phí thuê rẻ hơn.
- B. Đánh giá cơ hội và rủi ro.
- C. Tăng cường quảng cáo trên phương tiện truyền thông xã hội.
- D. Thiết kế lại menu để thú vị hơn cho khách hàng.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1: Đọc đoạn thông tin sau:

Về kinh tế, từng bước thực hiện tăng trưởng xanh, phát triển năng lượng sạch; thực hiện sản xuất và tiêu dùng bền vững. Tăng trưởng kinh tế giai đoạn 2016 - 2020 đạt trung bình 7%/năm, nâng mức thu nhập bình quân đầu người hằng năm tính theo GDP tăng lên 3.200 - 3.500 USD. Tốc độ tăng trưởng kinh tế cao đã góp phần mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội. Hệ thống bảo hiểm xã hội được hoàn thiện với nội dung và hình thức ngày càng phong phú, nhằm chia sẻ và trợ giúp thiết thực cho người tham gia bảo hiểm xã hội. Đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tăng đều hàng năm, tính đến 31-10-2019, tổng số người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc là 14,915 triệu người, đạt 97,5% kế hoạch. Đến ngày 31-12-2018, tổng số người hưởng bảo hiểm xã hội hàng tháng do ngân sách nhà nước bảo đảm là 1,2 triệu người, giảm 1,3% so với năm 2017. Số đối tượng hưởng trợ cấp thất nghiệp, hỗ trợ học nghề tăng, được giới thiệu việc làm đều tăng mạnh.

a) Tăng trưởng kinh tế đã làm cho số người tham gia bảo hiểm xã hội giảm là phù hợp với mục tiêu của chính sách an sinh xã hội.

b) Giai đoạn 2016 – 2020 kinh tế Việt Nam tăng trưởng không bền vững khiến số đối tượng trợ cấp thất nghiệp và hỗ trợ học nghề tăng.

c) Số người tham gia bảo hiểm xã hội tăng vừa là chỉ tiêu để đánh giá sự tăng trưởng kinh tế vừa là mục tiêu của chính sách an sinh xã hội.

d) Nâng cao tỷ lệ người tham gia bảo hiểm xã hội trên tổng dân số là phù hợp với chính sách an sinh xã hội của nước ta trong các giai đoạn phát triển tiếp theo.

Câu 2: Câu trắc nghiệm đúng sai. Trong mỗi ý **a), b), c), d)** ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai:

Đọc đoạn thông tin sau:

Ông N từng tham gia đóng BHXH bắt buộc, sau đó ông nghỉ tham gia Hội Nông dân thị trấn khi mới đóng được 15 năm, chưa đủ điều kiện về số năm đóng BHXH để có chế độ hưu trí (tối thiểu 20 năm). Cuối năm 2022, ông quyết định tham gia BHXH tự nguyện, nhờ sự kiên trì theo đuổi đóng đủ số năm quy định, giờ đây ông N chính thức được nhận lương hưu. Ông chia sẻ: “ Sau khi được tư vấn cán bộ BHXH huyện, trường hợp của tôi có 2 phương án lựa chọn, 1 là hưởng BHXH 01 lần , hai là đóng 1 lần BHXH tự nguyện những năm còn thiếu. Sau khi nghe cán bộ BHXH phân tích, tôi suy nghĩ và bàn bạc với gia đình, ông quyết định đóng BHXH tự nguyện một lần cho những năm còn thiếu. Sau khi hoàn thành thủ tục đóng tiền, ít ngày sau tôi nhận tháng lương hưu đầu tiên với số tiền hơn 1,8 triệu đồng. Với khoản lương hưu này giúp tôi có thêm khoản thu nhập để lo cuộc sống hàng ngày. Ngoài ra, tôi còn được cấp thẻ BHYT chăm sóc sức khỏe trọn đời.

a) Công dân cứ đóng đủ số năm tham gia bảo hiểm xã hội là sẽ được nhận chế độ hưu trí.

b) Ông N đã cao tuổi nên nếu rút bảo hiểm xã hội một lần sẽ lợi hơn khi đóng tiếp để hưởng hưu trí.

c) Ông N chỉ được hưởng chế độ hưu trí và thẻ bảo hiểm y tế để khám bệnh.

d) Tham gia bảo hiểm đã giúp ông N được bảo vệ sức khỏe và yên tâm về tài chính khi về già.

Câu 3: Đọc đoạn thông tin sau:

Với mong muốn xây dựng thành công chuỗi cửa hàng phân phối thực phẩm sạch trên địa bàn huyện X. Sau khi tham khảo một số mô hình cũng như kiến thức cơ bản về lĩnh vực kinh doanh này. Anh D đã lên kế hoạch chi tiết để thực hiện dự án của mình. Ngay từ khi thành lập anh D luôn đặt chất lượng sản phẩm lên hàng đầu với mục tiêu cung cấp các sản phẩm tươi sạch, giàu dinh dưỡng và tốt cho sức khỏe. Hoạt động kinh doanh của công ty theo hướng phát triển bền vững và gắn với bảo vệ môi trường. Ngoài ra anh D rất chú trọng vào trách nhiệm đối với xã hội và cộng đồng. Công ty luôn tham gia vào các hoạt động xã hội như giáo dục về dinh dưỡng, hỗ trợ cộng đồng nông nghiệp, hưởng ứng lời kêu gọi của Ủy ban trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam, công ty đã đóng góp 10 tỷ đồng ủng hộ chương trình Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước năm 2025.

a) Mong muốn xây dựng thành công chuỗi cửa hàng phân phối thực phẩm sạch vừa là ý tưởng vừa là mục tiêu trong kế hoạch kinh doanh của anh D.

b) Quan điểm đặt chất lượng sản phẩm lên hàng đầu với mục tiêu cung cấp sản phẩm tươi, sạch, giàu dinh dưỡng là phù hợp với chiến lược phân tích các điều kiện thực hiện ý tưởng kinh doanh.

c) Anh D vừa thực hiện tốt trách nhiệm đạo đức vừa thực hiện tốt trách nhiệm nhân văn của chủ thể kinh doanh.

d) Anh D vừa thực hiện tốt trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp vừa tích cực thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội của nhà nước.

Câu 4: Đọc đoạn thông tin sau:

Với phương châm đồng hành cùng doanh nghiệp, trong những năm qua tỉnh H đã ban hành nhiều chính sách nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp phát triển kinh tế như hỗ trợ kinh phí đào tạo nghề cho thanh niên, miễn phí tiền thuê đất cho doanh nghiệp xây dựng nhà ở xã hội cho công nhân từ đó đã tác động rất lớn tới thị trường lao động trên địa bàn tỉnh, công nhân có nhiều cơ hội tìm kiếm việc làm góp phần tăng thu nhập và ổn định cuộc sống. Về phía các doanh nghiệp, nhờ cơ chế hỗ trợ này, nhiều doanh nghiệp đã yên tâm sản xuất không ngừng mở rộng sản xuất, thực hiện tốt nghĩa vụ nộp thuế và bảo vệ môi trường. Doanh nghiệp đã thu hút được những lao động là thanh niên trong xã, đào tạo họ trở thành những người thợ lành nghề, có việc làm và thu nhập ổn định. Hằng năm, doanh nghiệp còn hỗ trợ kinh phí cho học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trong xã được đi học đại học, tham gia nhiều hoạt động cộng đồng trong xã. Bên cạnh đó các doanh nghiệp rất quan tâm đến đời sống người lao động, ngoài việc thực hiện tốt các chế độ theo quy định, công ty còn chủ động tìm các nguồn kinh phí hợp pháp để hỗ trợ người lao động gặp khó khăn ổn định cuộc sống. Nhờ vậy, uy tín của doanh nghiệp đối với khách hàng, người lao động và xã hội ngày càng tăng, công việc kinh doanh ngày càng phát triển.

a) Chính quyền miễn phí tiền thuê đất cho doanh nghiệp xây nhà ở xã hội cho công nhân là phù hợp với chính sách an sinh xã hội về đảm bảo các dịch vụ xã hội.

b) Sự phát triển của các doanh nghiệp tỉnh H thể hiện vai trò của chính sách an sinh xã hội đối với nền kinh tế.

c) Thực hiện tốt nghĩa vụ nộp thuế với chính quyền địa phương là phù hợp với trách nhiệm nhân văn của chủ thể sản xuất.

d) Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội chính là góp phần thực hiện tốt trách nhiệm kinh tế của doanh nghiệp.

----- HẾT -----

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA KỲ 1

Môn: GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT

ĐỀ SỐ 001

Phần I: PHẦN 1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án. (Mỗi câu trả lời đúng thí sinh được 0,25 điểm)

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
1	B	13	C

2	C	14	B
3	A	15	D
4	A	16	C
5	C	17	B
6	A	18	A
7	C	19	D
8	B	20	B
9	C	21	B
10	B	22	D
11	D	23	B
12	D	24	B

II. PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý **a), b), c), d)** ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai. . (Mỗi câu trả lời đúng thí sinh được 0,25 điểm)

Câu		Đáp án	Câu		Đáp án
<u>1</u>	a)	Sai	3	a)	Đúng
	b)	Sai		b)	Sai
	c)	Đúng		c)	Đúng
	d)	Đúng		d)	Đúng
2	a)	Sai	4	a)	Đúng
	b)	Sai		b)	Đúng
	c)	Sai		c)	Sai
	d)	Đúng		d)	Sai

SỞ GD&ĐT TP. HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT LÊ TRỌNG TẤN

Mã đề thi

123

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2025 - 2026
MÔN GD KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT - Khối: 12
Thời gian làm bài : 45 phút
(Có 40 câu trắc nghiệm)

Họ tên học sinh : Số báo danh
.....

PHẦN 1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1: Kế hoạch kinh doanh xác định rõ sứ mệnh, tầm nhìn, chiến lược, công việc dự định thực hiện và cách đạt được

A. trách nhiệm xã hội.

B. mục tiêu xã hội.

C. mục tiêu kinh doanh.

D. trách nhiệm kinh tế.

Câu 2: Doanh nghiệp hoạt động hiệu quả, có lợi nhuận, tạo ra việc làm có mức lương tương xứng là thể hiện hình thức trách nhiệm xã hội nào của doanh nghiệp?

A. Nhân văn.

B. Đạo đức.

C. Pháp lý.

D. Kinh tế.

Câu 3: Loại hình bảo hiểm nhằm bù đắp một phần thu nhập, hỗ trợ học nghề, duy trì và tìm kiếm việc làm cho người lao động khi bị mất việc làm trên cơ sở đóng góp vào quỹ bảo hiểm theo quy định là

A. Bảo hiểm y tế.

B. Bảo hiểm con người.

C. Bảo hiểm thất nghiệp.

D. Bảo hiểm xã hội.

Câu 4: Một trong những mục tiêu của chính sách an sinh xã hội về bảo hiểm nhằm giúp người dân

A. xóa đói giảm nghèo.

B. xóa bỏ nhà tạm.

C. phòng ngừa thất nghiệp.

D. phòng ngừa rủi ro.

Câu 5: Hệ thống các chính sách can thiệp của Nhà nước và các lực lượng xã hội thực hiện nhằm giảm mức độ nghèo đói, nâng cao năng lực tự bảo vệ của người dân và xã hội trước những rủi ro hay nguy cơ giảm hoặc mất thu nhập, bảo đảm ổn định, phát triển và công bằng xã hội là nội dung của khái niệm nào dưới đây?

A. An sinh xã hội.

B. Bảo hiểm xã hội.

C. Chất lượng cuộc sống.

D. Thượng tầng xã hội.

Câu 6: Về mặt kinh tế, một trong những vai trò của bảo hiểm góp phần giúp các cá nhân và tổ chức tham gia bảo hiểm

A. ngày càng lệ thuộc vào nhau.

B. ổn định được nguồn tài chính.

C. thu được nhiều lợi nhuận.

D. chiếm đoạt tài sản của nhau.

Câu 7: Việc nhà nước có chính sách hỗ trợ gạo từ nguồn ngân sách nhà nước cho nhân dân các vùng khó khăn dịp Tết nguyên đán là thực hiện chính sách an sinh xã hội nào dưới đây?

A. Chính sách hỗ trợ bảo hiểm.

B. Chính sách hỗ trợ thu nhập.

C. Chính sách trợ giúp việc làm.

D. Chính sách trợ giúp xã hội.

Câu 8: Loại hình dịch vụ trong đó có sự cam kết bồi thường giữa bên cung cấp bảo hiểm với bên tham gia bảo hiểm về những rủi ro, thiệt hại khi xảy ra sự kiện bảo hiểm nhằm mục đích ổn định kinh tế cho người tham gia và hướng tới đảm bảo an sinh xã hội là nội dung của khái niệm nào dưới đây?

A. Thất nghiệp.

B. Tăng trưởng kinh tế.

C. Bảo hiểm.

D. Phát triển kinh tế.

Câu 9: Ý tưởng kinh doanh là những suy nghĩ, hành động sáng tạo, có tính khả thi, có thể đem lại lợi nhuận trong

A. nghệ thuật.

B. công tác.

C. học tập.

D. kinh doanh.

Câu 10: Bảo hiểm y tế là hình thức bảo hiểm thuộc lĩnh vực chăm sóc sức khỏe cộng đồng gồm những loại hình nào dưới đây?

A. Vận động và tự nguyện.

B. Tự nguyện và cưỡng chế.

C. Bắt buộc và vận động.

D. Tự nguyện và bắt buộc.

Câu 11: Khi phân tích yếu tố tài chính để thực hiện ý tưởng kinh doanh, chủ thể cần phải phân tích nội dung nào dưới đây?

A. Số vốn hiện có.

B. Số vốn lợi nhuận.

C. Số vốn chưa có.

D. Lợi nhuận sẽ có.

Câu 12: Theo quy định của pháp luật, khi tiến hành kinh doanh, mọi doanh nghiệp đều phải thực hiện nghĩa vụ tuân thủ pháp luật về môi trường là đã thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp ở hình thức nào dưới đây?

- A. Trách nhiệm kinh tế.
- B. Trách nhiệm pháp lý.
- C. Trách nhiệm kinh doanh.
- D. Trách nhiệm từ thiện.

Câu 13: Lập kế hoạch kinh doanh giúp các chủ thể kinh doanh xác định được

- A. số thuế có thể gian lận.
- B. đối tác cần loại bỏ.
- C. thủ đoạn khách hàng.
- D. chiến lược kinh doanh.

Câu 14: Trong hệ thống chính sách an sinh xã hội ở nước ta hiện nay, một trong những chính sách dịch vụ xã hội cơ bản là dịch vụ

- A. thu hồi ngoại tệ.
- B. hỗ trợ pháp lý.
- C. giáo dục tối thiểu.
- D. hỗ trợ việc làm.

Câu 15: Nội dung nào dưới đây thể hiện trách nhiệm pháp lý của các doanh nghiệp khi tiến hành hoạt động kinh doanh?

- A. Nộp thuế đầy đủ theo quy định.
- B. Nâng cao đời sống vật chất nhân dân.
- C. Thực hiện chính sách, giảm nghèo.
- D. Thực hiện chính sách an sinh xã hội.

Câu 16: Việc doanh nghiệp thực hiện tốt những chính sách và việc làm cụ thể nhằm mang lại ảnh hưởng tích cực đến xã hội đóng góp cho các mục tiêu xã hội và sự phát triển bền vững của đất nước là thể hiện nội dung nào dưới đây của doanh nghiệp?

- A. Trách nhiệm tiêu dùng.
- B. Trách nhiệm xã hội.
- C. Trách nhiệm sản xuất.
- D. Trách nhiệm phân phối.

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 17, 18, 19

Ông N từng tham gia đóng BHXH bắt buộc, sau đó ông nghỉ tham gia Hội Nông dân thị trấn khi mới đóng được 15 năm, chưa đủ điều kiện về số năm đóng BHXH để có chế độ hưu trí (tối thiểu 20 năm). Cuối năm 2022, ông quyết định tham gia BHXH tự nguyện, nhờ sự kiên trì theo đuổi đóng đủ số năm quy định, giờ đây ông N chính thức được nhận lương hưu. Ông chia sẻ: “ Sau khi được tư vấn cán bộ BHXH huyện, trường hợp của tôi có 2 phương án lựa chọn, 1 là hưởng BHXH 01 lần , hai là đóng 1 lần BHXH tự nguyện những năm còn thiếu. Sau khi nghe cán bộ BHXH phân tích, tôi suy nghĩ và bàn bạc với gia đình, ông quyết định đóng BHXH tự nguyện một lần cho những năm còn thiếu. Sau khi hoàn thành thủ tục đóng tiền, ít ngày sau tôi nhận tháng lương hưu đầu tiên với số tiền hơn 1,8 triệu đồng. Với khoản lương hưu này giúp tôi có thêm khoản thu nhập để lo cuộc sống hàng ngày. Ngoài ra, tôi còn được cấp thẻ BHYT chăm sóc sức khỏe trọn đời.

Câu 17: Ông N đã tham gia các loại hình bảo hiểm xã hội nào dưới đây?

- A. Tự nguyện và trọn đời.
- B. Tự nguyện và trả góp.
- C. Bắt buộc và tự nguyện.
- D. Bắt buộc và trả góp.

Câu 18: Ông N không là đối tượng của loại hình bảo hiểm nào được đề cập trong thông tin trên.

- A. Bảo hiểm xã hội tự nguyện.
- B. Bảo hiểm y tế.
- C. Bảo hiểm xã hội bắt buộc.
- D. Bảo hiểm thất nghiệp.

Câu 19: Ông N đang được hưởng chế độ nào dưới đây khi đủ điều kiện hưởng bảo hiểm tham gia bảo hiểm xã hội ?

- A. Trợ cấp khám bệnh.
- B. Chế độ tai nạn lao động.

C. Chế độ tử tuất.

D. Chế độ hưu trí.

Đọc thông tin trả lời câu hỏi 20,21,22

Tập đoàn Viettel tổ chức chương trình “Trái tim cho em”, hỗ trợ chi phí phẫu thuật tim cho trẻ em nghèo trên cả nước, giúp các em có cơ hội được chữa bệnh và sống khỏe mạnh hơn.

Câu 20: Hoạt động trong thông tin trên mang lại ý nghĩa nào sau đây đối với xã hội?

- A. Tăng lợi nhuận cho doanh nghiệp
- B. Góp phần chăm sóc sức khỏe cộng đồng
- C. Bảo vệ môi trường tự nhiên
- D. Mở rộng thị trường kinh doanh

Câu 21: Trách nhiệm từ thiện, tình nguyện của Viettel thể hiện ở việc làm nào sau đây?

- A. Hỗ trợ chi phí phẫu thuật tim cho trẻ em nghèo
- B. Cung cấp dịch vụ viễn thông chất lượng cao
- C. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế
- D. Đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động

Câu 22: Những hoạt động trên thể hiện nội dung nào sau đây của doanh nghiệp?

- A. Trách nhiệm sản xuất
- B. Trách nhiệm tiêu dùng
- C. Trách nhiệm xã hội
- D. Trách nhiệm phân phối

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 23, 24

Với mong muốn xây dựng thành công chuỗi cửa hàng phân phối thực phẩm sạch trên địa bàn huyện X. Sau khi tham khảo một số mô hình cũng như kiến thức cơ bản về lĩnh vực kinh doanh này. Anh H đã lên kế hoạch chi tiết để thực hiện ý tưởng kinh doanh của mình. Qua tìm hiểu thực tế anh nhận thấy, đây là sản phẩm đang có nhu cầu lớn, nếu chất lượng đảm bảo thì hoàn toàn có thể chiếm lĩnh được lòng tin của người tiêu dùng. Đặc biệt, qua tư vấn của bạn bè, anh H đã dự liệu được những rủi ro, khó khăn tiềm ẩn để có giải pháp khắc phục. Trên cơ sở tìm hiểu và đánh giá này, anh H đã lên kế hoạch chi tiết việc bán hàng, tiếp thị, quảng cáo để quảng bá giới thiệu sản phẩm đến khách hàng. Sự cam kết của anh đối với việc cung cấp sản phẩm chất lượng cao và an toàn đã thu hút được người tiêu dùng. Chính các yếu tố này đã giúp anh H xây dựng thành công thương hiệu của mình trên địa bàn huyện X, anh dự định sẽ tiếp tục mở rộng các cửa hàng để hình thành chuỗi cửa hàng chất lượng cao.

Câu 23: Nội dung nào dưới đây thể hiện việc xác định ý tưởng kinh doanh của anh H?

- A. Đẩy mạnh quảng cáo sản phẩm.
- B. Xây dựng chuỗi cửa hàng.
- C. Mở cửa hàng chất lượng cao.
- D. Kinh doanh thực phẩm sạch.

Câu 24: Anh H đã xác định mục tiêu kinh doanh của mình đó là

- A. xây dựng chuỗi thực phẩm sạch.
- B. sản phẩm đang có nhu cầu lớn.
- C. tiếp cận nhu cầu người tiêu dùng.
- D. quảng cáo giới thiệu sản phẩm.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đọc đoạn thông tin sau:

Công ty A chuyên sản xuất và lắp ráp xe gắn máy. Ban Giám đốc công ty không chỉ chú trọng nâng cao chất lượng sản phẩm mà luôn quan tâm đến cuộc sống của người lao động bằng các chế độ chính sách ưu đãi, tạo điều kiện để nhân viên được làm việc trong một môi trường an toàn, thân thiện. Công ty đẩy mạnh phong trào thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo, phối hợp với phòng nhân sự đề xuất chương trình "Giữ chân nhân tài", khuyến khích người lao động gắn bó lâu dài với công ty. Đồng thời, công ty đảm bảo đầy đủ quyền lợi của người lao động, đánh giá thành tích cá nhân cuối năm để làm căn cứ nâng lương, thưởng và thăng tiến trong công việc cho người lao động.

- a. Việc làm của công ty A nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, đóng góp cho các mục tiêu xã hội và sự phát triển bền vững của đất nước.
- b. Việc đảm bảo chất lượng sản phẩm, chăm lo đến đời sống người lao động với chế độ đãi ngộ xứng đáng thể hiện trách nhiệm cá nhân của doanh nghiệp.
- c. Chương trình "Giữ chân nhân tài" có thể khiến người lao động thấy mình được đánh giá cao, sinh ra tự mãn bản thân, thiếu động lực cố gắng.
- d. Công ty A đã biết kết hợp hài hoà lợi ích của doanh nghiệp và lợi ích của người lao động.

Câu 2. Đọc đoạn thông tin sau:

Bảo đảm nước sạch cho nhân dân là một nhiệm vụ và mục tiêu quan trọng mang tầm quốc gia. Luật bảo vệ môi trường năm 2014 đã quy định về bảo vệ môi trường đô thị, khu dân cư, hộ gia đình và quản lý chất thải, nước thải. Chính phủ đã ban hành Chương trình mục tiêu Quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn giai đoạn 2012-2015; Chiến lược quốc gia cấp nước sạch và vệ sinh nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, với mục tiêu tổng thể là đảm bảo người dân nông thôn được quyền tiếp cận sử dụng dịch vụ cấp nước sạch công bằng, thuận lợi, an toàn với chi phí hợp lý; phấn đấu đến năm 2030 có 65% dân số nông thôn được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn với số lượng tối thiểu 60 lít/người/ngày; đến năm 2045, phấn đấu 100% người dân nông thôn được sử dụng nước sạch và vệ sinh an toàn, bền vững.

- a. Chương trình mục tiêu quốc gia về nước sạch là nội dung của chính sách việc làm, xóa đói giảm nghèo.
- b. Vấn đề nước sạch vừa là vấn đề an sinh xã hội vừa là vấn đề chất lượng sống của người dân.
- c. Chỉ tiêu về nước sạch và vệ sinh môi trường là một chỉ tiêu quan trọng đánh giá sự tăng trưởng kinh tế.
- d. Giải quyết vấn đề nước sạch cũng chính là thực hiện tốt quyền con người.

Câu 3. Đọc đoạn thông tin sau:

Sau khi tốt nghiệp đại học ngành công nghệ sinh học, với lợi thế là nhà gần các trường đại học, lại có diện tích đất lớn, chị D quyết định lập nghiệp bằng con đường kinh doanh sản phẩm cây cảnh mi ni với mong muốn sau hai năm sẽ thành lập một doanh nghiệp phân phối các sản phẩm này. Xác định, đây là lĩnh vực kinh doanh không đòi hỏi vốn lớn, trong khi thị trường là các bạn sinh viên có nhu cầu khá cao về loại sản

phẩm này, lại không đòi hỏi phải thuê nhiều lao động. Khi bắt tay vào thực hiện công việc kinh doanh, chị đã tìm các nguồn hàng ở nhiều nơi có truyền thống kinh doanh cây cảnh để nhập về khá, ngoài việc thuê một cửa hàng gần trường đại học để bán và giới thiệu sản phẩm, chị D còn ứng dụng các nền tảng mạng xã hội để đăng và quảng bá sản phẩm. Do thời gian đầu chưa có nhiều kinh nghiệm, nên sản phẩm chị cung cấp nhiều cây gặp sâu bệnh chết, đối tượng khách hàng chưa thực sự nhiều, vốn bỏ ra tuy được bảo toàn nhưng lợi nhuận không cao. Từ thực tế kinh doanh, chị quyết định mở rộng sản xuất và lên kế hoạch đầu tư thêm nhiều cửa hàng mới cũng như phát triển kênh truyền thông nhằm mở rộng thị trường.

- a. Chị D đã biết dựa vào lợi thế nội tại của mình để xác định ý tưởng kinh doanh.
- b. Việc đặt mục tiêu sau hai năm sẽ thành lập doanh nghiệp là không hợp lý.
- c. Chị D chưa biết phân tích các điều kiện về thị trường về tài chính khi thực hiện ý tưởng kinh doanh.
- d. Việc lập kế hoạch kinh doanh đã giúp chị D phát huy tốt được các lợi thế của mình.

Câu 4. Đọc đoạn thông tin sau:

Doanh nghiệp C kinh doanh trong ngành hàng xuất khẩu thủy hải sản. Doanh nghiệp quan tâm tạo việc làm thường xuyên cho người lao động với mức lương, thưởng xứng đáng và xây dựng một môi trường lao động an toàn, thông thoáng bảo đảm sức khỏe. Vì vậy năng suất lao động trong doanh nghiệp khá cao, sản phẩm bảo đảm chất lượng theo cam kết, khách hàng rất tin tưởng. Trong nhiều năm qua, công ty thường xuyên thực hiện hoạt động quyên góp từ thiện giúp đỡ nhân dân các vùng gặp khó khăn, hoạn nạn. Công ty đã phát động phong trào “Vì miền Trung thân yêu”, nhằm chia sẻ khó khăn để đồng bào các tỉnh miền Trung vượt qua những cơn lũ lụt, nhận được sự ủng hộ nhiệt tình của đông đảo cán bộ nhân viên công ty, đóng góp công sức để chia sẻ phần nào khó khăn với bà con miền Trung thân yêu.

- a. Hoạt động quyên góp từ thiện giúp đỡ nhân dân các vùng gặp khó khăn hoạn nạn là góp phần thực hiện chính sách an sinh xã hội của các doanh nghiệp.
- b. Thông tin thể hiện công ty C đã thực hiện tốt trách nhiệm kinh tế của doanh nghiệp khi kinh doanh.
- c. Quan tâm tạo việc làm thường xuyên cho người lao động là phù hợp với trách nhiệm pháp lý của doanh nghiệp.
- d. Hoạt động ủng hộ “ Vì miền trung thân yêu” là phù hợp với trách nhiệm nhân văn từ thiện của mỗi doanh nghiệp.

----- HẾT -----

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA KỲ 1
Môn: GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT

ĐỀ SỐ 123

Phần I: PHẦN 1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án. (Mỗi câu trả lời đúng thí sinh được 0,25 điểm)

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
1	C	13	D
2	D	14	C
3	C	15	A
4	D	16	B
5	A	17	C
6	B	18	D
7	D	19	D
8	C	20	B
9	D	21	A
10	D	22	C
11	A	23	D
12	B	24	A

II. PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý **a), b), c), d)** ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai. . (Mỗi câu trả lời đúng thí sinh được 0,25 điểm)

Câu		Đáp án	Câu		Đáp án
1	a)	Đúng	3	a)	Đúng
	b)	Sai		b)	Sai
	c)	Sai		c)	Sai
	d)	Đúng		d)	Đúng
2	a)	Sai	4	a)	Đúng
	b)	Đúng		b)	Đúng
	c)	Sai		c)	Sai
	d)	Đúng		d)	Đúng

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TP.HCM
TRƯỜNG THPT LÊ TRỌNG TẤN**

(Đề thi có 04 trang)

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I
NĂM HỌC: 2025 - 2026
MÔN: GIÁO DỤC KINH TẾ & PHÁP
LUẬT 12**

*Thời gian làm bài: 45 phút
(không kể thời gian phát đề)*

Họ và
tên:

Số báo
danh:

Mã đề 130

PHẦN 1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án (6 điểm).

Câu 1. Nội dung nào dưới đây thể hiện trách nhiệm pháp lý của các doanh nghiệp khi tiến hành hoạt động kinh doanh?

- A. Nộp thuế đầy đủ theo quy định.
- B. Thực hiện chính sách an sinh xã hội.
- C. Thực hiện chính sách, giảm nghèo.
- D. Nâng cao đời sống vật chất nhân dân.

Câu 2. Loại hình bảo hiểm xã hội do Nhà nước tổ chức mà người tham gia được lựa chọn mức đóng, phương thức đóng phù hợp với mức thu nhập của mình và Nhà nước có chính sách hỗ trợ tiền đóng để người tham gia hưởng chế độ hưu trí và tử tuất là loại hình bảo hiểm nào?

- A. Bảo hiểm y tế bắt buộc.
- B. Bảo hiểm xã hội tự nguyện.
- C. Bảo hiểm xã hội bắt buộc.
- D. Bảo hiểm y tế tự nguyện.

Câu 3. Việc doanh nghiệp thực hiện tốt những chính sách và việc làm cụ thể nhằm mang lại ảnh hưởng tích cực đến xã hội đóng góp cho các mục tiêu xã hội và sự phát triển bền vững của đất nước là thể hiện nội dung nào dưới đây của doanh nghiệp?

- A. Trách nhiệm tiêu dùng.
- B. Trách nhiệm phân phối.
- C. Trách nhiệm xã hội.
- D. Trách nhiệm sản xuất.

Câu 4. Chị Q mở một cửa hàng quần áo và cho rằng phong cách thời trang mà chị Q yêu thích thì khách hàng cũng sẽ thích. Việc làm của chị Q đã bỏ qua bước nào trong lập kế hoạch kinh doanh?

- A. Xác định ý tưởng kinh doanh.
- B. Phân tích rủi ro tiềm ẩn và biện pháp xử lý.
- C. Xác định kế hoạch tài chính.
- D. Phân tích điều kiện thực hiện ý tưởng kinh doanh.

Câu 5. Việc làm nào sau đây của người sử dụng lao động là phù hợp đối với người lao động trong tham gia bảo hiểm?

- A. Đóng bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp không đúng mức quy định.
- B. Chậm đóng bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp.
- C. Đóng bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đầy đủ và đúng quy định pháp luật.

D. Không đóng tất cả các loại bảo hiểm.

Câu 6. Doanh nghiệp hoạt động hiệu quả, có lợi nhuận, tạo ra việc làm có mức lương tương xứng là thể hiện hình thức trách nhiệm xã hội nào của doanh nghiệp?

- A. Pháp lý. B. Nhân văn. C. Đạo đức. D. Kinh tế.

Câu 7. Bảo hiểm nào chỉ có hình thức bắt buộc, không có hình thức tự nguyện?

- A. Bảo hiểm thương mại. B. Bảo hiểm xã hội.
C. Bảo hiểm thất nghiệp. D. Bảo hiểm y tế.

Câu 8. Công dân hoàn thiện đầy đủ điều kiện theo quy định của pháp luật trước khi tiến hành các hoạt động kinh doanh là đã thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp ở hình thức nào dưới đây?

- A. Trách nhiệm kinh doanh. B. Trách nhiệm nhân văn.
C. Trách nhiệm pháp lý. D. Trách nhiệm từ thiện.

Câu 9. Kế hoạch kinh doanh xác định rõ sứ mệnh, tầm nhìn, chiến lược, công việc dự định thực hiện và cách đạt được

- A. trách nhiệm kinh tế. B. mục tiêu xã hội.
C. mục tiêu kinh doanh. D. trách nhiệm xã hội.

Câu 10. Nội dung cơ bản của một bản kế hoạch kinh doanh gồm một chuỗi các biện pháp, cách thức của chủ thể kinh doanh nhằm đạt được hiệu quả tối ưu được gọi là

- A. chiến lược đàm phán. B. kế hoạch tài chính.
C. kế hoạch sản xuất. D. chiến lược kinh doanh.

Câu 11. Việc làm nào dưới đây góp phần thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội về vấn đề giải quyết việc làm?

- A. Chấp hành quy tắc công cộng. B. Bảo trợ hoạt động truyền thông.
C. Chia đều các nguồn thu nhập. D. Đẩy mạnh xuất khẩu lao động.

Câu 12. Việc nhà nước đầu tư kinh phí để phát triển hệ thống nhà ở xã hội cho người thu nhập thấp là góp phần thực hiện chính sách an sinh xã hội nào dưới đây?

- A. Chính sách dịch vụ xã hội cơ bản. B. Chính sách bảo hiểm xã hội.

C. Chính sách giải quyết việc làm.

D. Chính sách trợ giúp xã hội.

Câu 13. Hoạt động dịch vụ tài chính thông qua đó người tham gia bảo hiểm đóng một khoản phí cho tổ chức bảo hiểm để hưởng được bồi thường hoặc chi trả bảo hiểm khi xảy ra sự kiện bảo hiểm là nội dung của khái niệm nào sau đây?

A. Bảo hiểm.

B. Bảo tức.

C. Tín dụng.

D. Tài

chính.

Câu 14. Một trong những mục tiêu của chính sách an sinh xã hội về bảo hiểm nhằm giúp người dân

A. kéo dài tuổi thọ.

B. nâng cao trình độ tay nghề.

C. xóa bỏ nhà tạm.

D. Giảm thiểu rủi ro khi bị tai nạn lao động.

Câu 15. Trong hệ thống chính sách an sinh xã hội ở nước ta hiện nay, một trong những chính sách dịch vụ xã hội cơ bản là dịch vụ

A. giáo dục tối thiểu.

B. hỗ trợ việc làm.

C. thu đổi ngoại tệ.

D. hỗ trợ pháp lý.

Câu 16. Một trong những đặc điểm của ý tưởng kinh doanh là ý tưởng đó phải có

A. tính sáng tạo.

B. tính xã hội.

C. tính phi lợi nhuận.

D. tính nhân đạo.

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 17,18,19

Bà H là lao động tự do sống trên địa bàn tỉnh Y. Sau một thời gian khám bệnh và điều trị tại bệnh viện K, bà H cầm trên tay hóa đơn, chứng từ thanh toán bảo hiểm y tế với số tiền 80 triệu đồng. Kết quả sau khi điều trị, bà đã được thanh toán gần một nửa chi phí điều trị gần 50 triệu đồng, thuộc đối tượng đồng chi trả 20%. Bà xúc động nói thêm: “Nhờ có sự tư vấn của cán bộ bảo hiểm xã hội, cách đây 5 tháng tôi có mua một tấm thẻ bảo hiểm y tế nay nhờ có tấm thẻ BHYT này mà tôi không trở thành gánh nặng tài chính của các con khi ốm đau, đến bây giờ bản thân tôi mới thấm thía cái câu khẩu hiệu: “BHYT đóng góp khi lành để dành khi ốm. Có thẻ BHYT, mình được lợi rất nhiều về viện phí, chất lượng khám chữa bệnh cũng tương đương với dịch vụ, tôi mong rằng mọi người nên tham gia BHYT để được bảo vệ và chăm sóc sức khỏe, bản thân, gia đình một cách tốt nhất”.

Câu 17. Loại hình bảo hiểm mà bà H tham gia có đặc điểm là

A. tự nguyện. B. bắt buộc. C. được vĩnh viễn. D. được tài trợ.

Câu 18. Nhờ có tham gia loại hình bảo hiểm đã mang lại lợi ích gì dưới đây cho bà H khi gặp rủi ro về ốm đau?

A. Giảm gánh nặng tài chính gia đình. B. Được khám miễn phí suốt đời.
C. Được hỗ trợ tiền sau khi ra viện. D. Khám chữa bệnh chất lượng cao.

Câu 19. Loại hình bảo hiểm mà bà H tham gia là

A. Bảo hiểm y tế. B. Bảo hiểm xã hội.
C. Bảo hiểm thất nghiệp. D. Bảo hiểm thương mại.

Đọc thông tin trả lời câu hỏi 20, 21, 22

Luật Bảo hiểm xã hội (BHXH) 2024 (có hiệu lực từ 1/7/2025) bổ sung chế độ trợ cấp hưu trí xã hội nhằm xây dựng hệ thống BHXH đa tầng, mở rộng lưới an sinh cho người cao tuổi. Theo đó, UBND tỉnh H đã thực hiện chính sách hỗ trợ cho người già từ 75 tuổi trở lên không có lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hàng tháng; người từ 70 đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo/cận nghèo cũng được hưởng nếu đủ điều kiện. Mức trợ cấp: Tối thiểu 500.000 đồng/tháng, do ngân sách Nhà nước đảm bảo; định kỳ 3 năm sẽ xem xét điều chỉnh mức hưởng. Quyền lợi đi kèm: Người hưởng trợ cấp được Nhà nước đóng BHYT và hỗ trợ chi phí mai táng khi qua đời. Đây là chính sách nhân văn, thể chế hóa chủ trương Nghị quyết 28-NQ/TW, hướng tới mục tiêu đến năm 2030 có 60% người hết tuổi lao động được hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hoặc trợ cấp hưu trí xã hội.

Câu 20: Chế độ trợ cấp hưu trí xã hội áp dụng cho công dân Việt Nam từ 75 tuổi trở lên không có lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hàng tháng, người từ 70 đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo/cận nghèo cũng được hưởng nếu đủ điều kiện là chính sách

A. về bảo hiểm. B. trợ giúp xã hội.
C. hỗ trợ việc làm, thu nhập. D. đảm bảo các dịch vụ xã hội.

Câu 21: Luật BHXH năm 2024 có hiệu lực:

A. từ 1/1/2025 B. từ 1/7/2025
C. từ 1/7/2024 D. từ 1/7/2024

Câu 22: Thông tin trên thể hiện vai trò nào sau đây của chính sách an sinh xã hội đối với đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội?

- A. Tăng thu nhập cho người yếu thế. B. Hỗ trợ xóa đói giảm nghèo bền vững.
- C. Nâng cao hiệu quả quản lý xã hội. D. Hỗ trợ giải quyết việc làm.

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 23, 24:

Anh T là chủ 1 quán cà phê nhỏ ở khu vực trung tâm thành phố, cửa hàng của anh T rất đông khách vì cà phê ngon, giá cả phù hợp, không gian bài trí đẹp. Khi mở quán anh T rất quan tâm đến việc nghiên cứu thị trường và nhu cầu của khách hàng. Anh T đang xem xét việc mở rộng quy mô hoạt động để đáp ứng nhu cầu ngày càng đông của khách hàng.

Câu 23: Trong quá trình lập kế hoạch mở rộng kinh doanh, anh T cần xem xét kỹ lưỡng yếu tố nào sau đây để đảm bảo sự bền vững?

- A. Chọn một địa điểm mới.
- B. Đánh giá cơ hội và rủi ro.
- C. Tăng cường quảng cáo trên phương tiện truyền thông xã hội.
- D. Thiết kế lại menu để kích thích tính hiếu kỳ cho khách hàng.

Câu 24: Quán anh T đông khách là do anh đã làm tốt nội dung nào sau đây

- A. Chọn một tên thương hiệu độc đáo.
- B. Phân tích chi phí và thu nhập dự kiến.
- C. Xây dựng một website thân thiện với người dùng.
- D. Đánh giá sức cạnh tranh và nhu cầu thị trường.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai (4 điểm).

Câu 1. Ông H là chủ một xưởng may và tham gia bảo hiểm cháy nổ nhà xưởng với một công ty bảo hiểm được 2 năm. Một thời gian ngắn sau đó, nhà xưởng không chẳng may gặp hỏa hoạn. Sau khi hoàn thành các thủ tục, hồ sơ cần thiết theo quy định ông H được công ty bảo hiểm bồi thường theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng. Số tiền bồi thường mà ông H nhận được lớn hơn nhiều so với phí bảo hiểm đã đóng giúp ông khắc phục hậu quả và tiếp tục duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh. Đối với công ty bảo hiểm, số tiền thu được từ phí đóng của ông H và các khách hàng khác tạo thành số vốn dài hạn để đầu tư và chi trả cho các trường hợp gặp rủi ro như ông H.

- a) Loại hình mà ông H tham gia là bảo hiểm thương mại.

b) Việc ông H nhận được số tiền bồi thường lớn hơn số phí đã đóng không khiến công ty bảo hiểm bị thiệt vì bảo hiểm thương mại hoạt động theo nguyên tắc “số đông bù số ít”.

c) Bảo hiểm thương mại là loại hình bảo hiểm hoạt động vì mục đích nhân đạo.

d) Hình thức phân phối của bảo hiểm thương mại có tính đồng đều cho tất cả các khách hàng tham gia

Câu 2. Ở tỉnh C, các gia đình, người có công với cách mạng nhận được nhiều chế độ ưu đãi: được trợ cấp thường xuyên, ưu tiên về nhà ở, chăm sóc sức khỏe, vay vốn từ quỹ quốc gia giải quyết việc làm để phát triển sản xuất; các cơ sở sản xuất kinh doanh của thương, bệnh binh và người có công được hỗ trợ,... Tỉnh còn có các cơ sở nuôi dưỡng thương binh, bệnh binh nặng, thân nhân liệt sĩ.

a) Tỉnh C thực hiện chế độ ưu đãi đối với người có công và thân nhân là thể hiện chính sách trợ giúp xã hội.

b) Quỹ quốc gia giải quyết việc làm là nguồn lực duy nhất để thực hiện các chính sách an sinh xã hội.

c) Tỉnh C quan tâm các thương, bệnh binh và người có công là phù hợp với chính sách bảo hiểm xã hội trong hệ thống an sinh xã hội.

d) Việc xây dựng các cơ sở nuôi dưỡng thương binh, bệnh binh nặng, thân nhân liệt sĩ là trách nhiệm của toàn xã hội.

Câu 3. Gần đến dịp tết nguyên đán, nhu cầu về giỏ quà tết bắt đầu tăng mạnh. Năm bắt được tình hình, tận dụng cơ hội, cũng như phát huy tay nghề của mình, chị H đã lên ý tưởng và bắt tay thành lập một doanh nghiệp nhỏ chuyên cung cấp giỏ quà tết với đa dạng mẫu mã để đăng bán trên các trang mạng xã hội. Nhờ vào chất lượng sản phẩm cũng như sự đa dạng về mẫu mã nên số lượng giỏ quà tết chị H bán ra ngày càng tăng. Nhiều công ty, cá nhân đã liên hệ đặt hàng trước với số lượng lớn của chị H để tặng quà tết cho công, nhân viên. Doanh nghiệp của chị H đã mở rộng thêm được nhiều điểm bán, tạo ra thu nhập cho nhiều người lao động trong dịp tết.

a) Chị H đã nắm bắt và tận dụng tốt nhu cầu của thị trường để lên ý tưởng kinh doanh giỏ quà tết.

b) Việc chị H thành lập doanh nghiệp là hiện thực hóa việc xác định ý tưởng kinh doanh.

c) Việc chị H thực hiện chiến lược kinh doanh thông qua hình thức đăng bán trên các trang mạng xã hội là chưa phù hợp với xu thế kinh doanh hiện nay.

d) Doanh nghiệp của chị H chỉ bán hàng vào dịp tết nên sẽ dẫn đến những rủi ro như tồn hàng và lỗ vốn.

Câu 4. Công ty A chuyên sản xuất và lắp ráp xe gắn máy. Ban Giám đốc công ty không chỉ chú trọng nâng cao chất lượng sản phẩm mà luôn quan tâm đến cuộc sống của người lao động bằng các chế độ chính sách ưu đãi, tạo điều kiện để nhân viên được làm việc trong một môi trường an toàn, thân thiện. Công ty đẩy mạnh phong trào thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo, phối hợp với phòng nhân sự đề xuất chương trình "Giữ chân nhân tài", khuyến khích người lao động gắn bó lâu dài với công ty. Đồng thời, công ty đảm bảo đầy đủ quyền lợi của người lao động, đánh giá thành tích cá nhân cuối năm để làm căn cứ nâng lương, thưởng và thăng tiến trong công việc cho người lao động.

a) Việc làm của công ty A nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, đóng góp cho các mục tiêu xã hội và sự phát triển bền vững của đất nước.

b) Việc đảm bảo chất lượng sản phẩm, chăm lo đến đời sống người lao động với chế độ đãi ngộ xứng đáng thể hiện trách nhiệm cá nhân của doanh nghiệp.

c) Chương trình "Giữ chân nhân tài" có thể khiến người lao động thấy mình được đánh giá cao, sinh ra tự mãn bản thân, thiếu động lực cố gắng.

d) Công ty A đã biết kết hợp hài hoà lợi ích của doanh nghiệp và lợi ích của người lao động..

----- HẾT -----

ĐÁP ÁN

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
A	B	C	D	C	D	C	C	C	D	D	A	A	D

15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	1	2	3	4
A	A	A	A	A	B	B	A	B	D	DDS S	DSS D	DDS D	DSS D